

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày 24-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thị Amina;

Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Minh N, sinh năm 1998 tại Long An. Nơi ĐKKHKT: Ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Võ Thị T; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2024, chuyển tạm giam ngày 10/10/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1991 tại Tây Ninh. Nơi ĐKKHKT: Ấp B, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T2 và bà Châu Thị Thu T3; vợ Nguyễn Thị Ánh T4; con: có 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 10/10/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 29/9/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Minh N rủ Nguyễn Ngọc T1 hùn mỗi người 150.000 đồng để mua ma túy về sử dụng, T1 đồng ý. N bỏ tiền ra mua ma túy trước, T1 sẽ trả lại sau. Sau đó N điều khiển xe mô tô đi đến khu vực Cây số A thuộc xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh gặp một người thanh niên tên C, khoảng 35 tuổi (chưa xác định nhân thân, lai lịch) mua 300.000 đồng ma túy. Sau khi mua ma túy xong, N đem về nhà thuê và lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy do N tự chế, sau đó N đi cùng với T1, Nguyễn Phúc T5, sinh ngày 21/10/2009 và Nông Văn D, sinh ngày 11/3/2008 đến chòi cạo mủ cao su tại vườn cao su thuộc tổ H, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì được N rủ chơi ma túy chung. Khi đến chòi cạo mủ cao su, N lấy bộ dụng cụ và đoạn ống hút chứa chất ma túy vừa mua ra, đổ vào trong nỏ thủy tinh đốt lên để N, T1, D và T5 thay phiên nhau sử dụng. Sau khi N, T1, D và T5 sử dụng hết số ma túy vừa mua được thì chia nhau ra đi cạo mủ cao su, N cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế vào cốp xe mô tô của mình. Ngày 01/10/2024, Công an xã T tiến hành lập biên bản kiểm tra, ghi nhận vụ việc, tạm giữ vật chứng có liên quan và mời về Công an xã T, huyện T để làm việc.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể ngày 01/10/2024 đối với Lê Minh N, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Phúc T5 thể hiện tất cả đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể ngày 02/10/2024 đối với Nông Văn D thể hiện: Nông Văn D dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra đã xác định được Lê Minh N và Nguyễn Ngọc T1 trước đó đã nhiều lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

- Lần gần nhất: Ngày 23/9/2024, Lê Minh N và Nguyễn Ngọc T1 mỗi người đều bỏ ra 150.000 đồng để N đi đến khu vực Cây số 18 thuộc xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh gặp thanh niên tên Cà C1 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) mua ma túy về và dùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy của N để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 4 người gồm: N, T1, T5 và D tại vườn cao su thuộc tổ H, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

- Từ khoảng cuối tháng 6/2024 đến trước ngày 23/9/2024 (không nhớ ngày cụ thể), tại vườn cao su thuộc tổ H, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, N và T1 đã 07 lần cùng nhau hùn mỗi người 150.000 đồng để N đi đến khu vực Cây số 18 thuộc xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh gặp thanh niên tên Cà C1 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) mua ma túy về và dùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy của N để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 4 người gồm: N, T1, T5 và D.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh, Lê Minh N và Nguyễn Ngọc T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. N và T1 tự khai nhận ra các lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện.

Kết luận giám định số 1978/KL-KTHS, ngày 09/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu chất rắn màu nâu (kí hiệu M) bên trong 01 (một) nỏ thủy

tinh gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0089 gam.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (Một) bì thư được niêm phong, bên trong có 01 (một) nỏ thủy tinh chứa chất rắn màu nâu.

- 01 (Một) hộp quẹt gas.

- 01 (Một) chai nhựa có nắp đậy 02 lỗ tròn.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI 1: 067436.

* Kê biên tài sản: Lê Minh N và Nguyễn Ngọc T1 không có tài sản, nên không tiến hành kê biên.

* Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSTC ngày 26 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu đã truy tố Lê Minh N, Nguyễn Ngọc T1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Minh N từ 09 (chín) đến 10 (mười) năm tù; bị cáo Nguyễn Ngọc T1 từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo không có tài sản.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái; bị cáo ăn năn, hối cải; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Minh N, Nguyễn Ngọc T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 29/9/2024, Lê Minh N, Nguyễn Ngọc T1 hùn mỗi người 150.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. N điều khiển xe mô mua 300.000 đồng ma túy rồi đem về nhà thuê và lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, N rủ T1, Nguyễn Phúc T5, sinh ngày 21/10/2009 và Nông Văn D, sinh ngày 11/3/2008 đến chòi cạo mủ cao su tại vườn cao su thuộc tổ H, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh sử dụng ma túy chung. Ngày 01/10/2024, Công an xã T tiến hành lập biên bản kiểm tra, ghi nhận vụ việc, tạm giữ vật chứng là nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất rắn màu nâu.

Phiếu kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể ngày 01/10/2024 đối với Lê Minh N, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Phúc T5; ngày 02/10/2024 đối với Nông Văn D thể hiện tất cả đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 1978/KL-KTHS, ngày 09/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu chất rắn màu nâu (kí hiệu M) bên trong 01 (một) nỏ thủy tinh gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0089 gam.

Trong ngày 23/9/2024, Lê Minh N và Nguyễn Ngọc T1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Phúc T5 và Nông Văn D cùng sử dụng tại khu vực vườn cao su nói trên. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 6/2024 đến trước ngày 23/9/2024, Lê Minh N và Nguyễn Ngọc T1 cũng đã 07 lần tổ chức cho T5 và D sử dụng ma túy.

Do đó, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Minh N, Nguyễn Ngọc T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại rất lớn cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về loại độc chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Bản thân các bị cáo nhận thức rõ việc làm của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật; nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và tác hại đối với xã hội là mầm mống gây ra các tệ nạn xã hội khác, tội phạm khác nhưng để thoả mãn cơn nghiện nên các bị cáo bất chấp pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét toàn diện các tình tiết trong vụ án, cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự khai báo rõ ràng về những lần tổ chức sử dụng ma túy trước đó mà chưa bị phát hiện, có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Về vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo Lê Minh Nghĩa L người khởi xướng, rủ rê và cũng là người liên hệ mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ để tổ chức sử dụng nên bị cáo có vai trò chính, khi xét xử bị cáo có mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Nguyễn Ngọc T1.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với điện thoại di động của bị cáo N dùng vào việc liên lạc mua ma túy, liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

[6] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do hai bị cáo không có tài sản để thi hành án.

[7] Đối với Nguyễn Phúc T5, Nông Văn D đã có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chuyển Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người thanh niên tên Cà C1 đã bán trái phép chất ma túy cho N, đến thời điểm hiện tại không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đủ cơ sở để đề xuất xử lý.

[8] Án phí: Các bị cáo phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Minh N 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2024.

2. Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T1 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) bì thư được niêm phong ghi số ghi số 1978, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T6 và Trợ lý giám định Nguyễn Chí L1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 (một) nỏ thủy tinh không chứa gì.

+ 01 (Một) hộp quẹt gas.

+ 01 (Một) chai nhựa có nắp đậy 02 lỗ tròn.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI 1: 067436.

(Vật chứng trên hiện Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2025).

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

5. Về án phí: Bị cáo Lê Minh N, bị cáo Nguyễn Ngọc T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Diễm My